

Khóa học tiếng Nhật đặc biệt  
năm 2018

# Hướng dẫn hồ sơ tuyển sinh

## Nơi liên hệ liên quan đến tuyển sinh

1. Văn phòng Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai  
Akemi 1-chome, Urayasu-shi, Chiba-ken, 279-8550  
TEL 047-355-6918 FAX 047-355-5183  
Email [bekka@meikai.ac.jp](mailto:bekka@meikai.ac.jp)
2. Thời gian liên hệ  
Ngày thường: 9:00 ~ 12:00 13:00 ~ 16:00.

# Mục lục

1	Lịch trình từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập học.....	1
2	Quy trình từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập cảnh (người mới nhập cảnh).....	1
3	Nộp hồ sơ .....	2
	1. Những yêu cầu khi nộp hồ sơ.....	2
	2. Các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ .....	2
	(1) Các loại giấy tờ thí sinh cần chuẩn bị .....	2
	(2) Các loại giấy tờ người bảo lãnh cần chuẩn bị.....	4
	(3) Các loại giấy tờ người chi trả chi phí cần chuẩn bị .....	4
	(4) Vấn đề khác.....	5
	3. Lệ phí dự thi .....	5
	4. Cách thức nộp hồ sơ .....	6
	5. Nơi nộp các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ .....	7
	6. Lưu ý khi nộp hồ sơ.....	7
4	Tuyển chọn .....	7
	1. Cách thức tuyển chọn .....	7
	2. Thông báo trúng tuyển/không trúng tuyển .....	7
5	Thủ tục nhập học.....	7
	1. Các loại giấy tờ làm thủ tục nhập học và tiền thanh toán học phí.....	7
	(1) Giấy cam kết - Giấy bảo lãnh đi học .....	7
	(2) Tiền thanh toán học phí.....	8
	(3) Cách thức nộp tiền thanh toán học phí. ....	8
	(4) Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người chi trả chi phí, v.v.....	8
	2. Lưu ý về thủ tục nhập học .....	8

## Mẫu đơn

- Các mẫu giấy theo chỉ định của trường

- ① Đơn xin nhập học Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai
- ② Giấy chứng nhận khám sức khỏe
- ③ Giấy bảo lãnh nhân thân
- ④ Bản kế hoạch chi trả chi phí của người nộp hồ sơ sống ở Nhật Bản đối với Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai

- Các mẫu giấy theo chỉ định của Bộ Tư pháp

- ① Đơn xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú (dành cho người nộp đơn, v.v...)
- ② Bản lý lịch (chứng nhận, dành cho sinh viên)
- ③ Bản chi trả chi phí

## Nơi liên hệ liên quan đến tuyển sinh

1. Văn phòng Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai  
Akemi 1-chome, Urayasu-shi, Chiba-ken, 279-8550  
TEL 047-355-6918 FAX 047-355-5183  
Email bekka@meikai.ac.jp

2. Thời gian liên hệ

Ngày thường: 9:00 ~ 12:00 13:00 ~ 16:00.

# 1

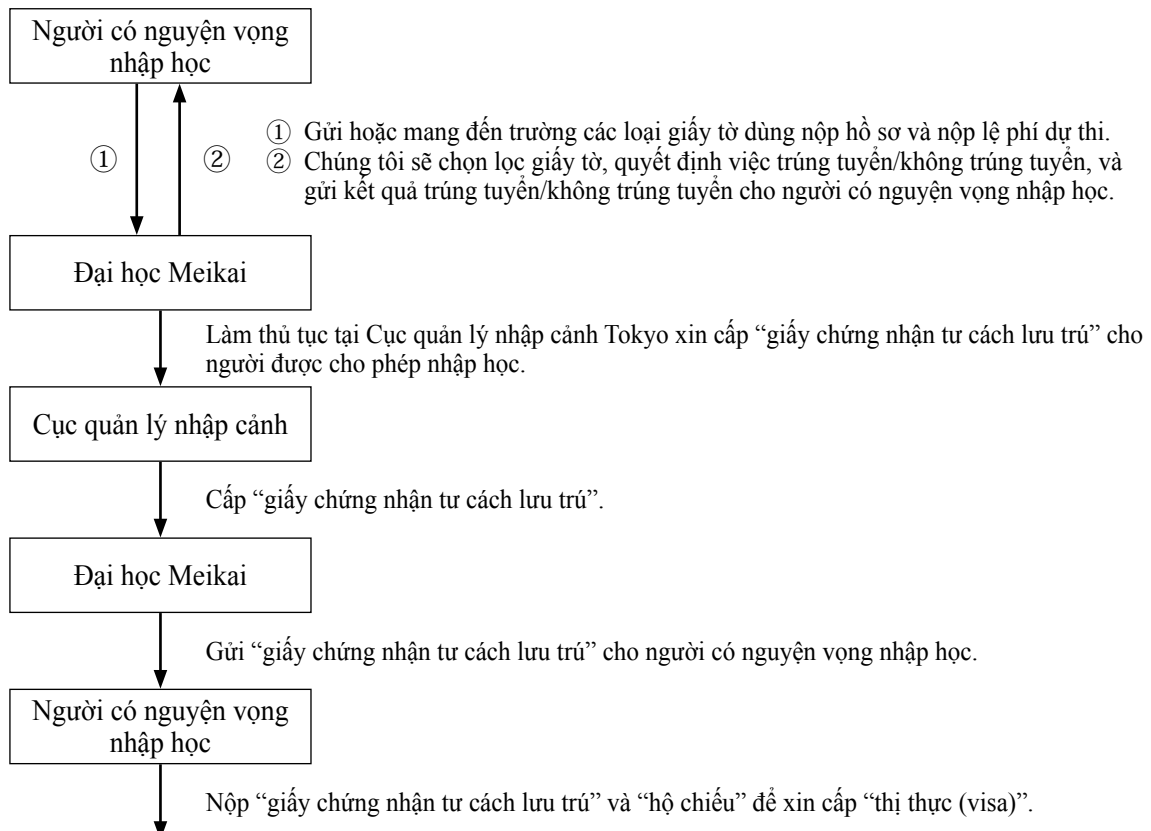
## Lịch trình từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập học

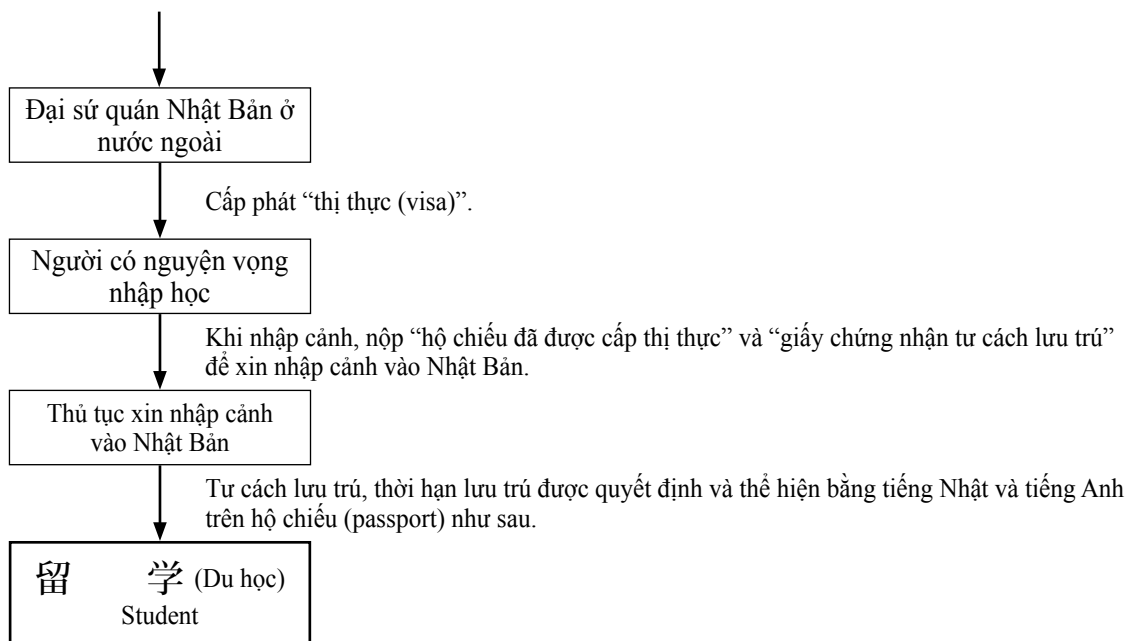
Phân loại	Nhập học mùa xuân			Nhập học mùa thu	
	Loại A (Nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản, ngoài Nhật Bản)	Loại B (Nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản, ngoài Nhật Bản)	Loại C (Nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản)	Loại D (Nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản, ngoài Nhật Bản)	Loại E (Nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản, ngoài Nhật Bản)
Số lượng tuyển sinh	40 người			25 người	
Thời gian nhận hồ sơ	Ngày 19 tháng 9 năm 2017 (thứ ba) ~ Ngày 13 tháng 10 năm 2017 (thứ sáu)	Ngày 6 tháng 11 năm 2017 (thứ hai) ~ Ngày 1 tháng 12 năm 2017 (thứ sáu)	Ngày 13 tháng 2 năm 2018 (thứ ba) ~ Ngày 26 tháng 2 năm 2018 (thứ hai)	Ngày 5 tháng 4 năm 2018 (thứ năm) ~ Ngày 20 tháng 4 năm 2018 (thứ sáu)	Ngày 21 tháng 5 năm 2018 (thứ hai) ~ Ngày 8 tháng 6 năm 2018 (thứ sáu)
Thông báo trúng tuyển	Ngày 24 tháng 10 năm 2017 (thứ ba)	Ngày 12 tháng 12 năm 2017 (thứ ba)	Ngày 6 tháng 3 năm 2018 (thứ ba)	Ngày 8 tháng 5 năm 2018 (thứ ba)	Ngày 19 tháng 6 năm 2018 (thứ ba)
Thời gian làm thủ tục nhập học	Ngày 25 tháng 10 năm 2017 (thứ tư) ~ Ngày 3 tháng 11 năm 2017 (thứ sáu)	Ngày 13 tháng 12 năm 2017 (thứ tư) ~ Ngày 25 tháng 12 năm 2017 (thứ hai)	Ngày 7 tháng 3 năm 2018 (thứ tư) ~ Ngày 16 tháng 3 năm 2018 (thứ sáu)	Ngày 9 tháng 5 năm 2018 (thứ tư) ~ Ngày 18 tháng 5 năm 2018 (thứ sáu)	Ngày 20 tháng 6 năm 2018 (thứ tư) ~ Ngày 29 tháng 6 năm 2018 (thứ sáu)
Lễ khai giảng	Đầu tháng 4 năm 2018 (theo kế hoạch)			Giữa tháng 9 năm 2018 (theo kế hoạch)	

# 2

## Quy trình từ khi nộp hồ sơ cho đến khi nhập cảnh (người mới nhập cảnh)

Để nhập cảnh vào Nhật Bản với mục đích học tập, cần phải có “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” và “thị thực (visa)”. Thủ tục xin cấp “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” cần thiết cho việc lấy “thị thực (visa)” sẽ do trường làm thủ tục với Cục quản lý nhập cảnh Tokyo cho phép người mới nhập cảnh nhập học. Quy trình làm thủ tục từ khi du học sinh nộp hồ sơ cho đến khi nhập học như sau.





(Lưu ý) Bắt buộc nhập cảnh bằng thị thực (visa) du học.

## 3

## Nộp hồ sơ

### 1. Những yêu cầu khi nộp hồ sơ

- (1) Thí sinh đã hoàn tất 12 năm học theo hệ thống đào tạo tại trường học thông thường hoặc thí sinh có trình độ tương đương.
- (2) Thí sinh đã hoàn tất ít nhất 150 giờ học tiếng Nhật (Ưu tiên cho người đã có bằng N5 [cấp độ 4] hoặc cao hơn trong Kỳ thi năng lực Nhật ngữ [JLPT], J.Test từ cấp độ thấp F trở lên, và NAT-TEST cấp độ 5 hoặc cao hơn).

(Lưu ý) Thí sinh đang sống trong khu vực không sử dụng hán tự (các nước khác ngoài Trung Quốc, Đài Loan và Hàn Quốc) cần phải đạt được N4 (cấp độ 3) hoặc cao hơn trong JLPT.

- (3) Khi một thí sinh được nhận vào một trường Nhật ngữ khi nộp hồ sơ nhập học, thí sinh đó bắt buộc phải đáp ứng được tiêu chuẩn về điểm số và tỷ lệ tham dự giờ học (Theo quy định, điểm số phải đạt ở mức đầu (60% trở lên) và có tỷ lệ tham dự 90% trở lên tính theo số giờ học).

(Lưu ý) Nếu người nộp đơn đã được nhận vào một trường Nhật ngữ khác tại Nhật Bản trong hơn một năm, người đó không đủ điều kiện để nộp hồ sơ nhập học.

(Lưu ý) Những người ở Nhật Bản bằng visa ngắn hạn (du lịch) sẽ không được xem là “thí sinh ở Nhật Bản”.

### 2. Các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ

- (1) Các loại giấy tờ thí sinh (người có nguyện vọng nhập học) cần chuẩn bị

	Các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ	Lưu ý
1	Đơn xin nhập học Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai	Bắt buộc phải do bản thân người có nguyện vọng nhập học tự viết.
2	Bảng tốt nghiệp (giấy chứng nhận tốt nghiệp) hoặc giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp của trường trung học phổ thông	Vui lòng nộp bản gốc. (Chúng tôi sẽ trả lại sau.) Không cần bản công chứng.
3	Giấy chứng nhận thành tích của trường trung học phổ thông	Vui lòng nộp bản có ghi từng thành tích riêng ở các học kỳ.
4	4 tấm hình thẻ (dọc 4 cm x ngang 3 cm)	Hình chụp màu sáng rõ, chính diện không đội mũ, không có hình nền, và chụp trong vòng 3 tháng trở lại đây

5	Bản copy passport (Chỉ dành cho người giữ passport)	<ul style="list-style-type: none"> <li>Vui lòng nộp bản copy của trang có dán hình thẻ và có ghi họ tên, quốc tịch, số passport, ngày tháng năm cấp.</li> <li>Thí sinh nộp hồ sơ từ trong Nhật Bản vui lòng cũng nộp trang có đóng dấu cho phép nhập cảnh vào Nhật Bản.</li> </ul>	
6	Chỉ dành cho người mới nhập cảnh	Bảng cấp chứng nhận năng lực Nhật ngữ (a hoặc b)	<ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kết quả thành tích kỳ thi năng lực Nhật ngữ, v.v...</li> <li>(Chúng tôi sẽ trả lại sau).</li> <li>b. Bảng cấp do cơ quan giáo dục tiếng Nhật cấp (ghi rõ năng lực Nhật ngữ)</li> </ul>
7		Đơn xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú	Bản thân người có nguyện vọng nhập học vui lòng tự ghi vào các mẫu giấy theo chỉ định của Bộ Tư pháp.
8		Bản lý lịch (chứng nhận, dành cho sinh viên)	Bản thân người có nguyện vọng nhập học vui lòng tự ghi vào các mẫu giấy theo chỉ định của Bộ Tư pháp. Trong “bản lý lịch”, trường hợp điền câu số 13. Lý do học tập bằng ngôn ngữ khác không phải là tiếng Nhật, vui lòng đính kèm bản dịch tiếng Nhật.
9		Giấy khám sức khỏe	Vui lòng nộp mẫu theo chỉ định của trường.
10	Chỉ dành cho người nộp hồ sơ sống ở Nhật Bản	Giấy chứng nhận thành tích của cơ quan giáo dục tiếng Nhật	Giấy chứng nhận có ghi thành tích tiếng Nhật, tỷ lệ tham dự tính theo số giờ học cho đến tháng trước khi nộp hồ sơ, thời gian học.
11		Bản sao phiếu cư trú	Vui lòng nộp bản có thể hiện rõ tư cách lưu trú và thời hạn lưu trú. (Bản không có ghi số My number)
12		Bản kế hoạch chi trả chi phí	Vui lòng điền một cách chi tiết.

- (Lưu ý 1) Thí sinh đã tốt nghiệp đại học (hoặc cao đẳng) hoặc dự kiến tốt nghiệp, vui lòng nộp bằng tốt nghiệp, bằng cấp học vị hoặc giấy chứng nhận dự kiến tốt nghiệp và giấy chứng nhận thành tích riêng ở các học kỳ.
- (Lưu ý 2) Sinh viên chưa tốt nghiệp vui lòng nộp “giấy chứng nhận đang là sinh viên”, “giấy chứng nhận thành tích” của trường đang theo học.
- (Lưu ý 3) Vui lòng đính kèm thông tin liên hệ (số điện thoại, số FAX, địa chỉ) của trường mà thí sinh đang theo học ở nước của mình.
- (Lưu ý 4) Người nộp hồ sơ có quốc tịch Trung Quốc (người nộp hồ sơ không sống ở Nhật Bản) vui lòng điền cả các loại giấy tờ sau đây.
- Học sinh tốt nghiệp trường trung học phổ thông vui lòng nộp ① và ③, sinh viên đã tốt nghiệp và sinh viên chưa tốt nghiệp đại học (hoặc cao đẳng) vui lòng nộp ② và ③.
  - Mã số đăng ký CDGDC (Trung tâm phát triển giáo dục đại học và bằng cấp học thuật Trung Quốc) của Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai là E500601. Vui lòng truy cập vào CDGDC, và làm thủ tục để ① và ② dưới đây được gửi trực tiếp từ CDGDC đến Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai. Chi phí sẽ do người nộp hồ sơ thanh toán. Về nguyên tắc, nếu người nộp hồ sơ tự nhận, tự nộp ① và ② đến Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai, thì sẽ không được chấp nhận nên vui lòng lưu ý điều này.
- ① “Báo cáo chứng nhận thành tích kỳ thi thống nhất đầu vào đại học trên toàn Trung quốc (cao khảo)” hoặc “Báo cáo chứng nhận thành tích kỳ thi thống nhất tốt nghiệp trung học phổ thông (hội khảo)”  
Nơi liên hệ : (Trung tâm phát triển giáo dục đại học và bằng cấp học thuật Trung Quốc) <http://www.cdgdc.edu.cn>
  - ② “Báo cáo chứng nhận thành tích kỳ thi thống nhất đầu vào đại học trên toàn Trung quốc (cao khảo)”  
Nơi liên hệ : (Trung tâm phát triển giáo dục đại học và bằng cấp học thuật Trung Quốc) <http://www.cdgdc.edu.cn>
  - ③ Bản copy tất cả các trang của sổ hộ khẩu có toàn bộ thành viên gia đình

(2) Các loại giấy tờ người bảo lãnh cần chuẩn bị (chỉ dành cho người mới nhập cảnh)

Các loại giấy tờ		Lưu ý
1	Giấy bảo lãnh nhân thân (mẫu giấy theo chỉ định của trường)	Người bảo lãnh tự điền vào, sau đó vui lòng ký tên và đóng dấu.
2	Giấy chứng nhận đang làm việc	Nếu là nhân viên công ty thì nộp “giấy chứng nhận đang làm việc”, nếu tự kinh doanh thì nộp “bản sao giấy đăng ký công ty”, nếu chưa đăng ký công ty thì nộp “bản sao kê khai thuế”.
3	Giấy chứng nhận cư trú	Vui lòng nộp bất kỳ loại giấy tờ nào tương ứng sau đây.
	① Người bảo lãnh đang sống ở Nhật Bản	Bản sao phiếu cư trú (Bản không ghi số My number)
	② Người bảo lãnh không sống ở Nhật Bản	Số hộ khẩu có ghi địa chỉ

(Lưu ý) Tư cách và điều kiện trở thành người bảo lãnh sẽ như sau.

- ① Về nguyên tắc, người bảo lãnh phải là cha hoặc mẹ của thí sinh, và trong thời gian người có nguyện vọng nhập học theo học Khóa học tiếng Nhật Đại học Meikai, người bảo lãnh phải là người chịu trách nhiệm liên quan đến các vấn đề như việc tuân thủ quy định, nhân thân và toàn bộ chi phí du học.
- ② Nếu là người có thể chịu trách nhiệm theo mục ① nêu trên, thì những người thành niên như họ hàng hoặc bạn thân mà có khả năng độc lập về kinh tế có thể làm người bảo lãnh thay cho cha mẹ của thí sinh.
- ③ Không phân biệt người bảo lãnh đang sống ở Nhật Bản hay không.

(3) Các loại giấy tờ người chi trả chi phí cần chuẩn bị (chỉ dành cho người mới nhập cảnh)

- ① Trường hợp người thân như cha mẹ của người có nguyện vọng nhập học gửi tiền học phí, phí sinh hoạt từ ngoài Nhật Bản

Các loại giấy tờ		Lưu ý
1	Bản chi trả chi phí (mẫu giấy theo chỉ định của Bộ Tư pháp)	Bản thân người chi trả vui lòng tự điền.
2	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng mà người chi trả đứng tên Vui lòng nộp bản copy sổ tài khoản ngân hàng trong 3 năm qua cho đến khi hình thành tài sản. ○ Người chi trả ở Trung Quốc vui lòng nộp cả bản copy sổ tiết kiệm định kỳ.
3	Giấy chứng nhận đang làm việc hoặc giấy chứng nhận công việc	“Giấy chứng nhận đang làm việc” (giấy chứng nhận ghi rõ địa chỉ công ty, họ tên người đại diện) Người kinh doanh công ty, người kinh doanh cá nhân sẽ nộp “giấy chứng nhận đăng ký công ty”
4	Giấy chứng nhận tiền lương và giấy chứng nhận nộp thuế, v.v...	Vui lòng nộp giấy tờ chứng minh thu nhập cá nhân của người bảo lãnh (trong 3 năm qua). ○ Người chi trả ở Trung Quốc vui lòng nộp giấy chứng nhận nộp thuế.
5	Các loại giấy tờ chứng minh mối quan hệ cha mẹ và con cái, mối quan hệ họ hàng	Vui lòng nộp các loại giấy tờ chứng minh mối quan hệ họ hàng với người có nguyện vọng nhập học. ○ Người chi trả ở Trung Quốc vui lòng nộp bản công chứng mối quan hệ họ hàng và bản copy tất cả các trang của “sổ hộ khẩu”.

② Trường hợp người đang sống ở Nhật Bản chi trả học phí và phí sinh hoạt

Các loại giấy tờ		Lưu ý
1	Bản chi trả chi phí (mẫu giấy theo chỉ định của Bộ Tư pháp)	Bản thân người chi trả vui lòng tự viết.
2	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng do người chi trả đứng tên Vui lòng nộp tài liệu thể hiện rõ quá trình cho đến khi hình thành nguồn tiền (bản copy sổ tài khoản tiền gửi).
3	Giấy chứng nhận đang làm việc hoặc giấy chứng nhận công việc	“Giấy chứng nhận đang làm việc” (giấy chứng nhận ghi rõ địa chỉ công ty, họ tên người đại diện) Người kinh doanh công ty, người kinh doanh cá nhân sẽ nộp “giấy chứng nhận đăng ký công ty”
4	Giấy chứng nhận khoản tiền thu nhập trong năm của người chi trả chi phí	Vui lòng nộp bất kỳ loại giấy tờ nào sau đây.
	① Giấy chứng nhận thuế của tỉnh, thành phố, thị trấn và làng xã	Giấy chứng nhận có ghi số tiền thu nhập và người thân phải nuôi dưỡng (trong 3 năm qua)
	② Giấy chứng nhận nộp thuế do Văn phòng thuế cấp	(Phần 1) và (Phần 2) (trong 3 năm qua)
5	Các loại giấy tờ chứng minh mối quan hệ cha mẹ và con cái, mối quan hệ họ hàng	Bản sao phiếu cư trú của người chi trả (Bản không có ghi số My number) Vui lòng nộp các loại giấy tờ chứng minh mối quan hệ họ hàng với người có nguyện vọng nhập học. ○ Người chi trả ở Trung Quốc vui lòng nộp bản công chứng mối quan hệ họ hàng.

③ Trường hợp bản thân người có nguyện vọng nhập học chi trả học phí và phí sinh hoạt

Các loại giấy tờ		Lưu ý
1	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi	Giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng do người có nguyện vọng nhập học đứng tên Vui lòng nộp bản copy sổ tài khoản ngân hàng trong 3 năm qua cho đến khi hình thành tài sản. ○ Người nộp hồ sơ ở Trung Quốc vui lòng nộp cả bản copy sổ tiết kiệm định kỳ.
2	Giấy chứng nhận tiền lương và giấy chứng nhận nộp thuế, v.v...	Vui lòng nộp giấy chứng nhận liên quan đến thu nhập của người có nguyện vọng nhập học.
3	Giấy chứng nhận liên quan đến trợ cấp học bổng	Nếu đang nhận học bổng, vui lòng nộp giấy chứng nhận có ghi số tiền nhận trợ cấp và thời gian nhận trợ cấp.

(4) Vấn đề khác

- ① Nếu các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ viết bằng ngôn ngữ khác ngoài tiếng Nhật, tiếng Trung, tiếng Anh, vui lòng đính kèm bản dịch tiếng Nhật.
- ② Thủ tục xin cấp “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” cần thiết cho việc nhập cảnh vào Nhật Bản sẽ do trường làm thủ tục với Cục quản lý nhập cảnh Tokyo thay cho người mới nhập cảnh. Khi đó, chúng tôi sẽ nộp các giấy tờ cần thiết liên quan trong sổ các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ nên rất mong các bạn thí sinh hiểu và thông cảm.

3. Lệ phí dự thi

20.000 yên

Vui lòng thanh toán trong thời gian tiếp nhận hồ sơ.

(1) Trường hợp thanh toán bằng thẻ tín dụng

Có thể thanh toán 20.000 yên (yên Nhật) lệ phí dự thi bằng thẻ tín dụng, nhưng chỉ áp dụng khi nộp hồ sơ trên Web. (Thẻ VISA, MASTER, JCB, AMEX, DINERS, China Union Pay, PayPal)

- (2) Trường hợp chuyển khoản từ trong Nhật Bản
- ① Trường hợp gửi các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ qua bưu điện, vui lòng chuyển khoản bằng “điện tín” từ quầy tiếp nhận của cơ quan tài chính gần nhất (ngoại trừ bưu điện) theo tên của người có nguyện vọng nhập học.  
Trường hợp mang theo các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ đến quầy tiếp nhận của Khóa học tiếng Nhật, vui lòng thanh toán bằng tiền mặt.
  - ② Phí chuyển khoản sẽ do người có nguyện vọng nhập học thanh toán.
  - ③ Sau khi chuyển khoản, vui lòng đính kèm bản copy biên lai ngân hàng vào các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ và tiến hành nộp.
  - ④ Hãy cất giữ riêng biên lai ngân hàng một cách cẩn thận.
- (3) Trường hợp gửi tiền từ ngoài Nhật Bản
- ① Vui lòng gửi 20.000 yên (yên Nhật) lệ phí dự thi vào tài khoản chỉ định theo tên của người có nguyện vọng nhập học.
  - ② Phí gửi tiền sẽ do người có nguyện vọng nhập học thanh toán. (Phí ngân hàng Nhật Bản và phí ngân hàng ở quốc gia của thí sinh)
  - ③ Sau khi gửi tiền, vui lòng đính kèm bản copy biên lai ngân hàng vào các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ và tiến hành nộp.

(4) Tài khoản chỉ định để chuyển khoản lệ phí dự thi

Tên ngân hàng	Mizuho Bank Ltd.	みずほ銀行
Tên chi nhánh	Nishi-Kasai Branch	西葛西支店
Số chi nhánh	No. 561	
Địa chỉ ngân hàng	5-6-2 Nishikasai, Edogawa-ku, Tokyo 163-0088, Japan	〒 163-0088 日本国東京都江戸川区西葛西 5-6-2
Tên tài khoản	Meikai University	ガク) メイカイダイガク
Loại tài khoản	Savings Account	普通預金
Số tài khoản	No. 1315529	
Mã SWIFT	MHCBJPJT	

- (5) Lệ phí dự thi đã nộp sẽ không được hoàn trả dù có bất kỳ lý do gì.

4. Cách thức nộp hồ sơ

Sau khi đính kèm tất cả các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ (tổng hợp các loại giấy tờ người có nguyện vọng nhập học cần chuẩn bị, các loại giấy tờ người bảo lãnh cần chuẩn bị, các loại giấy tờ người chi trả chi phí cần chuẩn bị), vui lòng gửi qua bưu điện (không quá thời hạn) hoặc mang đến quầy tiếp nhận của Khóa học tiếng Nhật trong thời gian nộp hồ sơ.

(1) Trường hợp nộp hồ sơ trên Web

Nhập thông tin theo hiển thị trên màn hình của trang chủ Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai (<http://www.meikai.ac.jp/bekka/index.html>) hoặc trang chuyên dùng để nộp hồ sơ trên Web (<https://meikai.applyjapan.com/>). Sau khi làm thủ tục, tải về các loại giấy tờ liên quan đến nhập cảnh, v.v... từ hướng dẫn hồ sơ tuyển sinh, sau đó điền vào và gửi qua bưu điện cho Văn phòng Khóa học tiếng Nhật.

(2) Trường hợp trực tiếp mang đến quầy tiếp nhận của Khóa học tiếng Nhật (người nộp hồ sơ sống ở Nhật Bản phải tự mang đến.)

\* Thời gian tiếp nhận tại quầy tiếp nhận của Khóa học tiếng Nhật như sau. (Vui lòng đặt hẹn trước nếu nộp hồ sơ ở quầy tiếp nhận vào thứ bảy.)

Ngày thường 9:00 ~ 12:00 13:00 ~ 16:00

\* Vui lòng nộp lệ phí dự thi bằng tiền mặt tại quầy tiếp nhận của Khóa học tiếng Nhật.



- (3) Trường hợp gửi đến Văn phòng Khóa học tiếng Nhật
- ① Nếu gửi từ trong Nhật Bản, vui lòng gửi qua bưu điện bằng dịch vụ gửi đảm bảo.
  - ② Nếu gửi từ ngoài Nhật Bản, vui lòng gửi bằng EMS.

5. Nơi nộp các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ  
Khóa học tiếng Nhật đặc biệt Đại học Meikai  
Meikai University Special Japanese Language Course  
Akemi 1-chome, Urayasu-shi, Chiba-ken 279-8550 Japan

6. Lưu ý khi nộp hồ sơ
- (1) Thí sinh không thể nộp hồ sơ nếu đã có ghi nhận không được cấp khi xin cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú trước đây.
  - (2) Vui lòng nộp các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ có thời gian trong vòng 3 tháng trở lại kể từ ngày cấp.
  - (3) Chúng tôi hoàn toàn không tiếp nhận khi đã quá thời gian nhận hồ sơ.
  - (4) Chúng tôi không tiếp nhận các loại giấy tờ chưa chuẩn bị đầy đủ.
  - (5) Nếu sau này phát hiện có sự gian dối về bằng cấp, quá trình học tập tiếng Nhật, nơi xuất thân, các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ, thì việc nhập học sẽ bị hủy bỏ.
  - (6) Các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ đã nộp sẽ không được hoàn trả dù có bất kỳ lý do gì.
  - (7) Có trường hợp cần phải nộp các loại giấy tờ cần thiết khác ngoài các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ đã được chỉ định trước.

\* Thông tin cá nhân mà thí sinh đã cung cấp cho chúng tôi liên quan đến việc làm thủ tục ghi trong hướng dẫn hồ sơ tuyển sinh này, sẽ chỉ được sử dụng với mục đích tuyển chọn, đại diện nộp đơn cho Cục quản lý nhập cảnh, cũng như liên hệ với người có nguyện vọng nhập học, người chi trả chi phí và người bảo lãnh nhân thân.

## 4

### Tuyển chọn

1. Cách thức tuyển chọn  
Tuyển chọn dựa trên các loại giấy tờ dùng nộp hồ sơ.
2. Thông báo trúng tuyển/không trúng tuyển  
Kết quả tuyển chọn sẽ được gửi qua bưu điện bằng văn bản đến người nộp hồ sơ.  
Chúng tôi sẽ không đáp ứng đối với liên hệ hỏi về kết quả trúng tuyển/không trúng tuyển.

## 5

### Thủ tục nhập học

Thí sinh trúng tuyển vui lòng làm thủ tục nhập học trong thời gian quy định theo “Hướng dẫn nhập học” đã được gửi.

1. Các loại giấy tờ làm thủ tục nhập học và tiền thanh toán học phí
  - (1) Giấy cam kết - Giấy bảo lãnh đi học (mẫu giấy theo chỉ định của trường)

(2) Tiền thanh toán học phí

① Khoản tiền từng chi phí (theo năm)

Phân loại	Thời điểm làm thủ tục nhập học	Học kỳ sau	Tổng cộng
Phí nhập học	100.000 yên	—	100.000 yên
Tiền học phí	250.000 yên	250.000 yên	500.000 yên
Phí bảo hiểm tai nạn trong hoạt động giáo dục và nghiên cứu cho sinh viên	650 yên	—	650 yên
Tổng cộng	350.650 yên	250.000 yên	600.650 yên

\* Trong tiền học phí không bao gồm tiền giáo trình.

② Thời hạn thanh toán

Phân loại	Nhập học mùa xuân			Nhập học mùa thu		Số tiền thanh toán
	Loại A	Loại B	Loại C	Loại D	Loại E	
Thời hạn làm thủ tục nhập học	Ngày 3 tháng 11 năm 2017	Ngày 25 tháng 12 năm 2017	Ngày 16 tháng 3 năm 2018	Ngày 18 tháng 5 năm 2018	Ngày 29 tháng 6 năm 2018	350.650 yên
Thời hạn thanh toán kỳ sau	Ngày 31 tháng 10 năm 2018			Ngày 30 tháng 4 năm 2019		250.000 yên

(3) Cách thức nộp tiền thanh toán học phí

① Trường hợp chuyển khoản từ trong Nhật Bản

Vui lòng mang theo giấy yêu cầu chuyển khoản theo chỉ định của trường và các loại giấy tờ xác nhận nhân thân để chuyển khoản từ quỹ tiếp nhận của cơ quan tài chính gần nhất (ngoại trừ bưu điện) trước thời hạn làm thủ tục nhập học. Ngoài ra, phí chuyển khoản sẽ do người có nguyện vọng nhập học thanh toán.

② Trường hợp chuyển khoản từ ngoài Nhật Bản

Vui lòng gửi tiền thanh toán học phí (350.650 yên) vào tài khoản chỉ định theo tên của người có nguyện vọng nhập học trước thời hạn làm thủ tục nhập học (về tài khoản chỉ định, chúng tôi sẽ thông báo khi làm thủ tục nhập học). Ngoài ra, phí gửi tiền sẽ do người có nguyện vọng nhập học thanh toán.

(4) Giấy chứng nhận số dư tiền gửi của người chi trả chi phí, v.v... (chỉ dành cho thí sinh trúng tuyển đang sống ở Nhật Bản)

2. Lưu ý về thủ tục nhập học

- (1) Chúng tôi không tiếp nhận các loại giấy tờ chưa chuẩn bị đầy đủ.
- (2) Nếu sau này phát hiện có sự gian dối về các loại giấy tờ làm thủ tục nhập học, thì việc nhập học sẽ bị hủy bỏ.
- (3) Trường hợp không hoàn tất thủ tục nhập học trước thời hạn chỉ định, thì xem như thí sinh đó từ chối nhập học vào Đại học Meikai.
- (4) Tiền thanh toán học phí đã đóng sẽ không được hoàn trả, ngoại trừ trường hợp vì lý do như không được cấp giấy chứng nhận tư cách lưu trú hoặc do hoàn cảnh nên không thể xuất cảnh.
- (5) Về việc làm thủ tục nhập học, nếu thủ tục có khả năng bị chậm trễ vì một lý do nào đó, vui lòng phải cho chúng tôi biết trong thời gian làm thủ tục nhập học. Việc thông báo sau thời hạn làm thủ tục nhập học sẽ không được tiếp nhận dù có bất kỳ lý do gì.
- (6) Thí sinh được cho phép nhập học vui lòng mang đến Văn phòng Khóa học tiếng Nhật giấy cho phép nhập học, hộ chiếu (passport), thẻ lưu trú, thẻ bảo hiểm y tế toàn dân trước ngày 31 tháng 3 năm 2018 đối với kỳ nhập học mùa xuân, và trước ngày 8 tháng 9 năm 2018 đối với kỳ nhập học mùa thu.